

Bản án số: **82/2022/HS-ST**
Ngày: 24 - 6 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN XUÂN LỘC, TỈNH ĐỒNG NAI

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Quỳnh Hương

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Cao Thị Mận

Ông Nguyễn Xuân Tùng

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Kim Hương - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai

- Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa: Bà Võ Thị Thúy - Kiểm sát viên

Ngày 24 tháng 6 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Xuân Lộc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 62/2022/TLST-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 76/2022/QĐXXST-HS ngày 10 tháng 6 năm 2022 đối với bị cáo:

Lê Công T (Tên gọi khác: **B**), sinh năm: 2000, tại Đồng Nai; Đăng ký thường trú: ấp T, xã X1, huyện, tỉnh Đồng Nai. Nơi ở hiện nay: ấp T, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai; Nghề nghiệp: không; Trình độ học vấn: 7/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Văn L và bà Lê Thị Thu T; Vợ: Lê Trúc L (chưa đăng ký kết hôn), con: chưa có; Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 14/12/2021. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Ông Phạm Minh Q, sinh năm: 1952 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: khu phố 1, phường P, thành phố L, tỉnh Đồng Nai.

- Người làm chứng: Anh Phạm Trung K, sinh năm: 1964 (*Vắng mặt*)

Nơi cư trú: ấp T, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Lê Công T là đối tượng nghiện ma túy, không có nghề nghiệp ổn định, để có tiền sử dụng ma túy và tiêu xài cá nhân, từ đầu tháng 11/2021 đến ngày 14/12/2021, T đã nhiều lần mua ma túy của một đối tượng tên H (Không rõ nhân thân lai lịch) về phân nhỏ vừa để sử dụng, vừa bán cho những người nghiện ma túy khác tại nhà thuê nguyên căn của T thuộc ấp T, xã X1 huyện X, tỉnh Đồng Nai, cụ thể:

Khoảng 11 giờ, ngày 11/12/2021, T sử dụng điện thoại di động sim số 0974262847 gọi vào số điện thoại 0975912941 của một người thanh niên tên H (Không rõ nhân thân, lai lịch) hỏi mua 01 gói ma túy với số tiền 2.000.000 đồng thì H đồng ý và hẹn T tới khu vực cầu P giáp ranh giữa xã X2 và thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai để thực hiện hành vi mua bán. Sau khi mua được ma túy, T đưa ma túy về nhà thuê tại ấp T, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai phân chia thành 38 gói ma túy nhỏ. Sau đó dùng bút xóa viết lên bề mặt các gói ma túy các ký hiệu khác nhau lần lượt là 3, 4, 5 và G tương ứng với số tiền T sẽ bán cho những người nghiện khác. Cụ thể, 3 tương ứng với số tiền 300.000 đồng, 4 tương ứng với số tiền 400.000 đồng, 5 tương ứng với số tiền 500.000 đồng và G tương ứng với số tiền 600.000 đồng. Còn 01 gói ma túy T không đánh số ký hiệu nhằm mục đích để sử dụng dần và sẽ tiếp tục chia ra bán theo yêu cầu của người mua.

Đến 15 giờ, ngày 14/12/2021 Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã X1 kiểm tra hành chính nhà của T thì phát hiện trong tủ sắt đứng, cửa 02 cánh có 38 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai là ma túy tàng trữ nhằm mục đích mua bán. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Công T và niêm phong tang vật theo quy định.

Từ khoảng thời gian đầu tháng 11/2021 đến ngày 14/12/2021, T đã bán ma túy cho 05 người, được 06 lần, 06 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 1.800.000 đồng, cụ thể: T đã bán ma túy cho M, ngụ tại xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai 02 lần, 02 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 600.000 đồng; T đã bán cho H, ngụ tại thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai 01 lần, 01 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng; T đã bán cho L, ngụ tại thị trấn G, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai 01 lần, 01 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 300.000 đồng; T đã bán cho chị M, ngụ tại xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai 01 lần, 01 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 200.000 đồng; T đã bán cho một người thanh niên ngụ tại xã S, huyện X, tỉnh Đồng Nai 01 lần, 01 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 400.000 đồng;

Tại bản kết luận giám định số 2391/KLGD-PC09, ngày 20/12/2021 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai kết luận:

- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M1) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 4,2366 gam loại: Methamphetamin.
- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M2) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 1,2101 gam loại: Methamphetamin.
- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M3) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,1730 gam loại: Methamphetamin.
- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M4) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 2,0335 gam loại: Methamphetamin.
- Mẫu tinh thể màu trắng (Kí hiệu M5) được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có khối lượng: 3,1993 gam loại: Methamphetamin.

Vật chứng vụ án: 21 gói nylon hàn kín, kích thước 02x02cm, dán băng keo đen bên ngoài có viết chữ số 3, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M1; 04 gói nylon hàn kín, kích thước 02x02cm, dán băng keo đen bên ngoài có viết chữ số 4, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M2; 08 gói nylon hàn kín, kích thước 02x02cm, dán băng keo đen bên ngoài có viết chữ số 5, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M3; 04 gói nylon hàn kín, kích thước 02x02cm, dán băng keo đen bên ngoài có viết chữ G, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M4; 01 gói nylon hàn kín, kích thước 04x4,5cm, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, niêm phong kí hiệu M5; Số tiền 1.050.000 đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202 cùng sim số 0971262847; 01 cân điện tử loại tiểu li, nhãn hiệu POCKET SCALE; 200 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 02x02cm; 50 vỏ gói nylon màu trắng, kích thước 3,5x3,5cm; 100 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 04x07cm; 03 cuộn băng keo màu đen; 01 bút xóa màu trắng; 01 quẹt gas; 02 kéo kim loại; 20 đoạn ống thủy tinh; 20 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò gas; 01 đoạn ống nhựa dài 05cm một đầu được cắt xéo 45 độ; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa.

Tại bản cáo trạng số: 68/CT-VKS-HS ngày 27 tháng 4 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc truy tố bị cáo Lê Công T về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” được quy định tại điểm b, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Xuân Lộc giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo bản cáo trạng và đề nghị: Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại điểm b, i, khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Tình tiết tăng nặng: Không có. Tình tiết giảm nhẹ: Thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, chưa có tiền án, tiền sự đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2, Điều 51 Bộ luật hình sự.

Căn cứ điểm b, i, khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự, đề nghị xử phạt: Bị cáo Lê Công T từ 08 năm đến 09 năm tù. Đề nghị Buộc Lê Công T phải nộp số tiền 750.000 đồng tiền thu lợi bất chính

do mua bán trái phép chất ma túy mà có; tịch thu sung công các vật chứng vụ án: Số tiền 1.050.000 đồng; 01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; tịch thu tiêu hủy các vật chứng vụ án: 01 phong bì được niêm phong số 2391/KLGĐ-PC09 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 01 cân điện tử loại tiểu li, nhãn hiệu POCKET SCALE; 200 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 02x02cm; 50 vỏ gói nylon màu trắng, kích thước 3,5x3,5cm; 100 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 04x07cm; 03 cuộn băng keo màu đen; 01 bút xóa màu trắng; 01 que gạt; 02 kéo kim loại; 20 đoạn ống thủy tinh; 20 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò gas; 01 đoạn ống nhựa dài 05cm một đầu được cắt xéo 45 độ; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa; 01 sim số 0971262847

Bị cáo nói lời sau cùng: Mong Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, Quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa bị cáo và không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai nhận của bị cáo phù hợp với nội dung cáo trạng lời khai của người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác đã thu thập trong hồ sơ vụ án thể hiện: Vào lúc 15 giờ, ngày 14/12/2021, Đội Cảnh sát điều tra tội phạm về Kinh tế - Ma túy Công an huyện Xuân Lộc phối hợp với Công an xã X1 kiểm tra hành chính ngôi nhà thuộc ấp T, xã X1, huyện X, tỉnh Đồng Nai do Lê Công T thuê ở một mình. Quá trình kiểm tra phát hiện trong tủ sắt đứng, cửa 02 cánh có 38 gói nylon hàn kín, bên trong có chứa các hạt tinh thể màu trắng, T khai là ma túy tàng trữ nhằm mục đích để sử dụng và bán lại cho những người nghiện ma túy khác. Lực lượng Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Lê Công T và niêm phong tang vật theo quy định. Các mẫu tinh thể màu trắng được niêm phong gửi đến giám định là ma túy, có tổng khối lượng: 13,8525 gam, loại: Methamphetamine. Qua quá trình điều tra T khai nhận, từ khoảng thời gian đầu tháng 11/2021 đến ngày 14/12/2021, T đã bán ma túy cho 05 người, được 06 lần, 06 gói ma túy, thu lợi bất chính số tiền 1.800.000 đồng. Như vậy, Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ kết luận bị cáo Lê Công T phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”, tội phạm và hình phạt

được quy định tại Điều điểm b, i khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; phạm tội lần đầu, nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự được quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[4] Xét tính chất, mức độ của hành vi phạm tội: Bị cáo Lê Công T là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức rõ hành vi mua bán trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật, nhưng do cần tiền tiêu xài cá nhân nên vẫn cố ý thực hiện. Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến chế độ quản lý đặc biệt của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh trật tự tại địa phương. Do đó, cần áp dụng hình phạt tù nghiêm, tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo nhằm răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung.

[5] Về biện pháp tư pháp:

Bị cáo Lê Công T mua bán trái phép chất ma túy thu lợi 1.800.000 đồng. Số tiền 1.050.000 đồng đã thu giữ là tiền thu lợi bất chính do T mua bán trái phép chất ma túy mà có nên tịch thu sung quỹ nhà nước. Buộc bị cáo Lê Công T phải nộp số tiền 750.000 đồng tiền thu lợi bất chính để sung quỹ nhà nước.

01 Điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; 01 cân điện tử loại tiểu li, nhãn hiệu POCKET SCALE là công cụ Lê Công T sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước;

01 phong bì được niêm phong số 2391/KLGD-PC09 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai chứa ma túy sau giám định là vật cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

200 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 02x02cm; 50 vỏ gói nylon màu trắng, kích thước 3,5x3,5cm; 100 vỏ gói nylon màu trắng kích thước 04x07cm; 03 cuộn băng keo màu đen; 01 bút xóa màu trắng; 01 quét gas; 02 kéo kim loại; 20 đoạn ống thủy tinh; 20 đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 bình gas mini; 01 dụng cụ khò gas; 01 đoạn ống nhựa dài 05cm một đầu được cắt xéo 45 độ; 01 bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh, 01 ống nhựa, 01 sim số 0971262847 là công cụ Lê Công T sử dụng để thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy do không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Đối với người đàn ông tên H là người T khai đã bán ma túy cho T tại khu vực cầu P giáp ranh giữa xã X2 và thị trấn G, huyện X, tỉnh Đồng Nai, do không xác định được nhân thân, lai lịch nên không có cơ sở để xử lý.

Đối với các đối tượng đã mua ma túy của T, do không xác minh được nhân thân, lai lịch nên không có căn cứ để xử lý.

Đối với ông Phạm Minh Q là chủ căn nhà cho Lê Công T thuê ở do không

biết việc T thuê nhà để sử dụng làm địa điểm mua bán trái phép chất ma túy nên không xử lý là phù hợp.

[8] Đề nghị của Kiểm sát viên phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo thực hiện hành vi phạm tội và bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Lê Công T phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

1. Về hình phạt: Căn cứ vào điểm b, i khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017);

Xử phạt: bị cáo Lê Công T **09 (chín)** năm tù, thời hạn tù tính từ ngày 14/12/2021.

2. Về biện pháp tư pháp: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự;

Buộc bị cáo Lê Công T phải nộp số tiền 750.000 đồng (*Bảy trăm năm mươi ngàn đồng*) thu lợi bất chính để sung vào ngân sách nhà nước.

Sung vào ngân sách nhà nước số tiền 1.050.000 đồng (*Một triệu không trăm năm mươi ngàn đồng*) theo giấy nộp tiền vào tài khoản số 23403 ngày 26 tháng 4 năm 2022 của Kho bạc Nhà nước Xuân Lộc.

Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Nokia 1202; 01 (một) cân điện tử loại tiểu li, nhãn hiệu POCKET SCALE. Tịch thu tiêu hủy 01 (một) phong bì được niêm phong mẫu vật sau giám định số 2391/KLGĐ-PC09 ngày 22 tháng 12 năm 2021 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai; 200 (hai trăm) vỏ gói nylon màu trắng kích thước 02x02cm; 50 (năm mươi) vỏ gói nylon màu trắng, kích thước 3,5x3,5cm; 100 (một trăm) vỏ gói nylon màu trắng kích thước 04x07cm; 03 (ba) cuộn băng keo màu đen; 01 (một) bút xóa màu trắng; 01 (một) quẹt gas; 02 (hai) kéo kim loại; 20 (hai mươi) đoạn ống thủy tinh; 20 (hai mươi) đoạn ống nhựa màu trắng dài 20cm; 01 (một) bình gas mini; 01 (một) dụng cụ khò gas; 01 (một) đoạn ống nhựa dài 05cm một đầu được cắt xéo 45 độ; 01 (một) bình nhựa có nắp màu đỏ trên nắp có gắn 01 ống thủy tinh; 01 (một) ống nhựa, 01 (một) sim số 0971262847. (Đặc điểm vật chứng theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 07/3/2022).

3. Về án phí: Căn cứ Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Lê Công T phải nộp 200.000 đồng (*Hai trăm ngàn*) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Các đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định.

Nơi nhận:

- TAND. T.Đồng Nai;
- VKSND T.Đồng Nai;
- Sở Tư pháp T.Đồng Nai;
- Công an H.Xuân Lộc;
- VKSND H.Xuân Lộc;
- Chi cục THADS H.Xuân Lộc;
- Những người tham gia tố tụng;
- Hồ sơ thi hành án;
- Lưu AV, HS;

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Thị Quỳnh Hương